

Số: /BC-UBND

Sơn La, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

**Tổng kết phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng
5 năm (2021 - 2025), phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2026 - 2030**

Kính gửi: Bộ Nội vụ.

Thực hiện Công văn số 5606/BNV-BTĐKT ngày 28/7/2025 của Bộ Nội vụ về việc tổng kết phong trào thi đua yêu nước, công tác khen thưởng và giới thiệu gương điển hình tiên tiến 5 năm (2021 - 2025).

Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La báo cáo kết quả phong trào thi đua yêu nước, công tác khen thưởng 5 năm (2021 - 2025), với những nội dung chủ yếu như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC VÀ CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG 5 NĂM (2021 - 2025)

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp đối với công tác thi đua, khen thưởng

Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội của tỉnh đã quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng gắn với việc "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*". Các cấp, các ngành đã bám sát tình hình thực tế của đơn vị, địa phương, cụ thể hoá chủ trương và có biện pháp tích cực để triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Thi đua, Khen thưởng; Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 26/12/2024 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới; Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và kế hoạch 05 năm (2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và các phong trào thi đua: "*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*"; "*Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*"; "*Cả nước đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi*

đưa phòng, chống và chiến thắng đại dịch Covid-19”; “Cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trong năm 2025”; “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”; “Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện văn hóa công sở”, “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời”,...

Với tinh thần “*Đoàn kết, sáng tạo, thi đua, phấn đấu hoàn thành toàn diện các mục tiêu, kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025*”, các phong trào thi đua yêu nước của tỉnh ngày càng đi vào chiều sâu, có sức lan toả rộng. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức các phong trào thi đua giai đoạn 2021 - 2025 có nhiều đổi mới. UBND tỉnh đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng kịp thời. Các văn bản ban hành phù hợp với quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và tình hình thực tế của địa phương, tạo điều kiện thuận lợi để triển khai thực hiện. Hằng năm, UBND tỉnh tổ chức phát động phong trào thi đua đến các cấp, các ngành, các tầng lớp Nhân dân với mục tiêu phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong năm. Nhiều phong trào thi đua chuyên đề trên các lĩnh vực được quan tâm tổ chức, có sức lan tỏa sâu rộng, được đông đảo cán bộ, đảng viên, hội viên, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh sôi nổi hưởng ứng tham gia, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, chính trị được giao, tiêu biểu như các phong trào: “*Sơn La phát triển du lịch bền vững và hội nhập*”, “*Toàn dân tham gia phòng, chống ma túy*”, “*Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Sơn La*”, “*Thu hút đầu tư*”, “*Toàn dân phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ*”, “*Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình và nông dân tỉnh Sơn La sản xuất kinh doanh nông nghiệp giỏi*”, ...

2. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo và việc tổ chức thực hiện

Thực hiện Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005, năm 2013; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 04/11/2017 về việc ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng tỉnh Sơn La; Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 26/7/2019 về việc bãi bỏ một số nội dung tại Điều 4, 11, 12, 14 của Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 04/11/2017 của UBND tỉnh Sơn La; Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 83/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 quy định đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng Huy hiệu cho cá nhân có công đóng góp xây dựng và phát triển tỉnh; Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 sửa đổi khoản 5, Điều 2 Nghị quyết số 83/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 quy định đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng Huy hiệu cho cá nhân có công đóng góp xây dựng và phát triển tỉnh.

Sau khi Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2022 ban hành thay thế Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003, 2005, 2013; Chính phủ ban hành Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 quy định chi tiết thi hành một số điều của

Luật Thi đua, khen thưởng, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Sơn La; HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 76/2024/NQ-HĐND ngày 31/01/2024 Quy định tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sơn La”.

Hàng năm, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác thi đua khen thưởng, Chỉ thị phát động phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn tỉnh gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị trọng tâm, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh; kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện phong trào thi đua, công tác khen thưởng trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động xây dựng, ban hành các văn bản triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng phù hợp với điều kiện thực tiễn của ngành, địa phương; đồng thời tiến hành sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, kịp thời biểu dương, khen thưởng, tuyên truyền nhân rộng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, điển hình.

II. KẾT QUẢ NỔI BẬT CỦA CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC

Trong 5 năm qua, phong trào thi đua yêu nước của tỉnh Sơn La ngày càng đi vào chiều sâu và tạo sức lan tỏa trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng; các phong trào thi đua được tổ chức ngày một khoa học và nền nếp hơn; mục tiêu thi đua luôn bám sát các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm trong từng năm, từng giai đoạn. Hưởng ứng các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tích cực triển khai đồng bộ, sâu rộng, với nhiều biện pháp, giải pháp cụ thể, phù hợp, mang lại hiệu quả thiết thực, tạo không khí thi đua sôi nổi, được các cấp, các ngành và Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia. Thông qua các phong trào thi đua, nhiều nhiệm vụ quan trọng, nhiều khó khăn, vướng mắc được giải quyết, nhiều công trình, mô hình được xây dựng, đời sống Nhân dân được nâng lên, tạo động lực góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh đạt được một số kết quả, cụ thể:

1. Kết quả thực hiện các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động

1.1. Phong trào thi đua “Sơn La chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021 - 2025

Cấp ủy, chính quyền các cấp đã quán triệt Nghị quyết của Đảng và chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nông thôn mới. Các cấp, các ngành trong tỉnh tích cực tham gia, tổ chức phát động thi đua, phối hợp để triển khai phong trào một cách tích cực, chủ động và hiệu quả.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức xã hội, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện, đề ra các nội dung, giải pháp chung tay xây dựng nông thôn mới. Phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới

tiếp tục được phát động, tổ chức triển khai thực hiện, đạt nhiều kết quả tích cực trên nhiều lĩnh vực. Tính đến 20/5/2025, toàn tỉnh đã có 74 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 11 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; Thành phố Sơn La hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; huyện Quỳnh Nhai cơ bản đạt chuẩn Bộ tiêu chí huyện Nông thôn mới.

Kết quả: Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen đối với 01 nông dân; Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen đối với 74 tập thể, 198 cá nhân.

1.2. Phong trào thi đua "Sơn La chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau" giai đoạn 2021-2025

Phát huy kết quả đạt được trong giai đoạn 2016-2020, phong trào thi đua được các cấp, các ngành, địa phương tích cực triển khai thực hiện gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025. Các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức xã hội, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện, đề ra các nội dung, giải pháp chung tay chăm lo cho người nghèo, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự đồng tâm, hiệp lực của toàn xã hội trong triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững. Triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ sản xuất, khuyến nông - lâm - ngư, thúc đẩy ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp gắn với thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh.

Tăng cường các hoạt động truyền thông, sản xuất, phát sóng, phát hành tài liệu tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phổ biến kinh nghiệm làm ăn, gương điển hình về giảm nghèo, thoát nghèo. UBND tỉnh đã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội có nhiều đổi mới về hình thức tuyên truyền theo hướng sát thực tiễn, nâng cao chất lượng; huy động các tập thể, cá nhân trong và ngoài nước, các doanh nghiệp có những việc làm thiết thực tham gia đóng góp công sức trí tuệ, của cải vật chất hỗ trợ, giúp đỡ địa phương, cơ sở, cộng đồng và các hộ gia đình giảm nghèo và thoát nghèo. Tiêu biểu là các tập thể: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông quân đội (Viettel): 25 tỷ đồng; Tập Đoàn Xuân Thiện: hơn 20 tỷ đồng; Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT tỉnh Sơn La: 5 tỷ đồng; Ban Vận động "Quỹ Vì người nghèo" Trung ương: 5,5 tỷ đồng; Doanh nghiệp xây dựng Xuân Trường: 5 tỷ đồng; Bảo hiểm xã hội tỉnh Sơn La: hơn 105 triệu đồng; Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Sơn La: 120 triệu đồng; Công đoàn Công ty Điện lực Sơn La: 90 triệu đồng,...

Kết quả: Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen đối với 35 tập thể, 17 cá nhân.

1.3. Phong trào thi đua đặc biệt "Cả nước đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch Covid-19"

Thực hiện Quyết định số 1497/QĐ-TTg ngày 10/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 16/9/2021 phát động Phong trào thi đua đặc biệt "Sơn La đoàn kết, chung sức đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch Covid-19" và Chương

trình “Sóng và máy tính cho em”. Phong trào thi đua luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị. Các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương luôn xác định công tác phòng chống dịch Covid-19 là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã tiếp nhận được trên 40 tỷ đồng, tổng giá trị hiện vật quy ra tiền trên 12 tỷ đồng và hỗ trợ một số tỉnh, thành phố đang thực hiện giãn cách xã hội; tổ chức các hoạt động thiết thực như: cử 30 cán bộ y tế tham gia chống dịch tại Thành phố Hồ Chí Minh; khám, cấp phát thuốc miễn phí cho 7.841 lượt,...

Kết quả: Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen đối với 60 tập thể, 170 cá nhân.

1.4. Phong trào thi đua “Cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trong năm 2025”

Thực hiện Quyết định số 539/QĐ-TTg ngày 19/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước trong năm 2025”, UBND tỉnh có Quyết định số 2067/QĐ-UBND ngày 03/10/2024 ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Phong trào “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Sơn La trong năm 2025”. Phong trào thi đua với nội dung thiết thực, hình thức phong phú, sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt từ tỉnh đến cơ sở nhằm góp phần huy động mọi nguồn lực để xóa nhà tạm, nhà dột nát. Phối hợp tham mưu thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021 - 2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận trong các phòng, đơn vị ủng hộ và chia sẻ trách nhiệm với Nhà nước trong chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn toàn tỉnh.

Phong trào thi đua đã đề ra các chỉ tiêu, lộ trình thực hiện nhiệm vụ cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, địa phương, nhằm phấn đấu hoàn thành việc “xóa nhà tạm, nhà dột nát” góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho các hộ gia đình nghèo, cận nghèo có khó khăn về nhà ở (*theo Báo cáo số 22-BC/BCĐ ngày 15/5/2025 của Ban Chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Sơn La (Ban Chỉ đạo 1292)*): Hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát với tổng số 3.058 nhà, gồm 2.653 nhà xây dựng mới, 405 căn sửa chữa. Trong đó: Nhà ở đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ: 200 nhà, gồm 98 nhà xây mới và 102 nhà sửa chữa; nhà ở thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia: 314 nhà, gồm 213 nhà xây mới, 101 nhà sửa chữa; nhà thuộc Chương trình phát động xóa nhà tạm nhà dột nát: 2.544 nhà, gồm 2.342 nhà xây mới, 202 nhà sửa chữa.

Kết quả: Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen đối với 08 tập thể, 36 cá nhân.

1.5. Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”

Thực hiện Quyết định số 1478/QĐ-TTg ngày 28/11/2022 của Thủ tướng

Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 327/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”. Phong trào thi đua chú trọng nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động về xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng của tỉnh, coi tham gia phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại vừa là quyền lợi, vừa là nghĩa vụ của mỗi tập thể, cá nhân.

Ưu tiên đầu tư hạ tầng giao thông, điện lực, công nghệ thông tin, nông thôn (điện, đường, trường, trạm); hạ tầng du lịch; hạ tầng các khu, cụm công nghiệp; hạ tầng giáo dục, y tế. Hệ thống hạ tầng giao thông được quan tâm đầu tư, nhiều công trình hoàn thành được đưa vào sử dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho kết nối giao thương, phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường liên kết vùng; tích cực triển khai các dự án giao thông trọng điểm. Tập trung đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp, sửa chữa hệ thống đường tỉnh, đường huyện, đường đô thị, đường xã, tạo kết nối thuận lợi, từng bước hoàn thiện hạ tầng giao thông theo quy hoạch; hoàn thành mục tiêu 100% xã có đường ô tô đến trung tâm được cứng hóa; đẩy mạnh xây dựng đường giao thông nông thôn và thực hiện tốt công tác quản lý, bảo trì đường bộ.

Hạ tầng thủy lợi tiếp tục được xây dựng, nâng cấp theo hướng đa mục tiêu, góp phần bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Hạ tầng kỹ thuật đô thị được mở rộng, hệ thống đô thị trên địa bàn được thực hiện theo đúng quy hoạch chung xây dựng và được phân bố tương đối đồng đều, tỷ lệ đô thị hóa ước đến năm 2025 đạt 20,6%. Đến năm 2025 toàn tỉnh đã đầu tư xây dựng, nâng cấp và kiên cố hóa gần 400 công trình thủy lợi, trong đó 30 hồ, đập chứa nước, 05 công trình thủy lợi tưới ẩm sử dụng biện pháp tiết kiệm nước cho cây trồng cạn. Các hồ chứa lớn được đầu tư đảm bảo an toàn, chủ động cung cấp nước cho sinh hoạt và sản xuất của người dân nhất là diện tích sản xuất lúa nước và một phần diện tích cây công nghiệp, cây ăn quả. Ước thực hiện năm 2025, tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 100%, tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch đạt 44%, ... Phát triển kết cấu hạ tầng năng lượng phục vụ sản xuất kinh doanh và sinh hoạt của Nhân dân. Hạ tầng nông thôn được cải thiện rõ rệt, thương mại, bưu chính, viễn thông, y tế, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hóa, thể thao và du lịch... được đầu tư ngày một đồng bộ, theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển và tăng khả năng tiếp cận dịch vụ của Nhân dân...

Việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) được các cấp, các ngành luôn xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong lãnh đạo, chỉ đạo bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước để làm tốt công tác quán triệt về tinh thần trách nhiệm về THTK, CLP trong quản lý, sử dụng các nguồn lực nhà nước cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội và các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách khác. Cân đối ngân sách nhà nước được đảm bảo; hoạt động tài chính, ngân hàng ổn định đáp ứng nhu cầu vốn cho phát triển kinh tế.

Kỷ cương, kỷ luật tài chính được siết chặt, gắn kết giữa chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển triệt để tiết kiệm chi thường xuyên để tăng chi đầu tư phát triển; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng được chú trọng.

Kết quả: Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen đối với 02 cá nhân.

1.6. Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở, giai đoạn 2019 - 2025”

Thực hiện Quyết định số 733/QĐ-TTg ngày 14/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”, UBND tỉnh có Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 02/9/2019 ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2025; xây dựng nội dung, tiêu chí thi đua cụ thể, phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của tỉnh. Phong trào được đông đảo công chức, viên chức và người lao động tham gia, nhiệt tình hưởng ứng, 100% cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện và bước đầu đã đạt được kết quả tích cực, tạo chuyển biến tốt trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; phong cách giao tiếp, ứng xử, thái độ hợp tác, tương trợ đồng nghiệp trong công việc; tinh thần phục vụ người dân, doanh nghiệp có những đổi mới rõ rệt. Các cơ quan, đơn vị đều ban hành quy chế làm việc riêng, phù hợp với quy định và đặc điểm của từng đơn vị; tác phong, lề lối làm việc tại công sở đã được cải thiện theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại.

Kết quả: Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 16 tập thể, 14 cá nhân.

1.7. Phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030”

Thực hiện Quyết định số 1315/QĐ-TTg ngày 09/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”, UBND tỉnh có Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 13/12/2023 ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030” trên địa bàn tỉnh Sơn La. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai sâu rộng đến tận địa bàn thôn bản, tổ dân phố, tạo nên cuộc vận động người người học tập, nhà nhà học tập, ngành ngành học tập, cả tỉnh học tập. Việc đánh giá kết quả Phong trào thi đua gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị và thực hiện lồng ghép các danh hiệu thi đua về xây dựng xã hội học tập với Phong trào thi đua “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, qua đó đã thực sự góp phần nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các địa phương trong việc chỉ đạo, triển khai Phong trào thi đua, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời, đảm công bằng xã hội về cơ hội học tập và bình đẳng xã hội về điều kiện học tập, bảo đảm mọi công dân đều được tiếp cận hệ thống giáo dục mở.

1.8. Phong trào thi đua “cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”, phong trào “Bình dân học vụ số”

Thực hiện Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh có Quyết định số 253/QĐ-UBND ngày 17/02/2023 ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Sơn La”; Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, tích cực chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ sở hữu trí tuệ, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Tiếp tục triển khai 08 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025 và đến năm 2030; 01 nhiệm vụ cấp quốc gia chuyển tiếp từ năm 2024 sang. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành văn bản thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”. Công tác đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số tiếp tục được quan tâm đẩy mạnh; triển khai Chiến dịch tuyên truyền “Kỹ năng nhận diện và phòng chống lừa đảo trực tuyến bảo vệ người dân trên không gian mạng năm 2024” tới tất cả các sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh, huy động sự tham gia vào cuộc của các cơ quan báo chí và 2.448 Tổ chuyển đổi số cộng đồng.

Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân các cơ quan thuộc diện thực hiện sắp xếp, tổ chức lại bộ máy cách thức thực hiện về triển khai, sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; hướng dẫn phương án đồng bộ hợp nhất dữ liệu, tài khoản người dùng trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành của các cơ quan, tổ chức thuộc diện sắp xếp, tổ chức lại bộ máy. Giao chỉ tiêu tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến cho các sở, ban, ngành, địa phương năm 2025; ban hành Đề án phát triển dữ liệu số, nâng cao năng lực quản trị số để thúc đẩy chuyển đổi số tỉnh Sơn La năm 2025.

Thực hiện Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, UBND tỉnh có Quyết định số 4170/QĐ-UBND ngày 21/6/2025 ban hành Kế hoạch phát động Phong trào thi đua “Sơn La thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” giai đoạn 2025-2030.

Kết quả: Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 12 tập thể, 15 cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc.

1.9. Đợt thi đua cao điểm “500 ngày đêm thi đua hoàn thành 3.000 km đường bộ cao tốc”

Triển khai thực hiện Đợt thi đua cao điểm “500 ngày đêm thi đua hoàn thành 3.000 km đường bộ cao tốc”, tỉnh Sơn La là địa phương không có nội dung thực hiện trong đợt thi đua cao điểm “500 ngày đêm thi đua hoàn thành 3.000 km đường bộ cao tốc”. Tuy nhiên tỉnh Sơn La đang triển khai tuyến

đường bộ cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu, đoạn tuyến thuộc địa bàn tỉnh Sơn La, do Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La làm cơ quan chủ quản. Dự án đã được Cục Đường cao tốc Việt Nam thẩm định tại Công văn số 1067/CDCTVN-KHTC ngày 15/8/2024. Qua phong trào thi đua sẽ góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, thúc đẩy giao thông vận tải, kết nối các vùng miền đáp ứng sự mong mỏi của Nhân dân về một hệ thống đường bộ cao tốc đồng bộ, hiện đại, phù hợp với sự phát triển của đất nước trong giai đoạn mới.

2. Kết quả thực hiện phong trào thi đua do tỉnh phát động

2.1. Công thương, xây dựng

Ngành Công thương đã phát động nhiều phong trào thi đua thiết thực, trọng tâm như “Phát triển công nghiệp theo hướng xanh - sạch - bền vững”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Tiết kiệm điện - năng lượng cho phát triển”, góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất, thương mại, dịch vụ và chuyển dịch cơ cấu ngành theo hướng hiện đại. Các doanh nghiệp tích cực hưởng ứng thi đua cải tiến kỹ thuật, ứng dụng công nghệ mới, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ, đặc biệt là phát triển thương mại điện tử và xúc tiến thương mại vùng cao.

Giá trị hàng hóa tham gia xuất khẩu năm 2025 ước đạt 215 triệu USD, bình quân giai đoạn 2021 - 2025 đạt 174,6 triệu USD/năm. Các sản phẩm tham gia xuất khẩu chủ lực gồm trái cây (tươi và chế biến), chè, cà phê, sắn và sản phẩm từ sắn, dệt may... Giá trị hàng hóa nhập khẩu giai đoạn 2021-2025 ước đạt 95,91 triệu USD. Hàng hóa nhập khẩu chủ yếu là máy móc, thiết bị phụ tùng, thức ăn gia súc và nguyên phụ liệu, phân bón phục vụ quá trình xây dựng, sản xuất sản phẩm. Hoạt động xúc tiến thương mại, xuất khẩu đã phát huy hiệu quả thiết thực góp phần quan trọng đưa 16 mặt hàng nông sản của tỉnh tham gia xuất khẩu sang thị trường 21 quốc gia/vùng lãnh thổ, từng bước tạo dựng được uy tín, thương hiệu trên thị trường trong nước và nước ngoài.

Trong lĩnh vực Xây dựng, các phong trào thi đua “Đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo chất lượng các công trình, dự án”, “Xây dựng nông thôn mới” được triển khai quyết liệt, hiệu quả, góp phần hoàn thiện kết cấu hạ tầng kỹ thuật, chỉnh trang đô thị, phát triển nhà ở và nâng cao chất lượng các công trình phục vụ dân sinh.

2.2. Nông nghiệp và môi trường

Thực hiện chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển kinh tế nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp, đẩy mạnh tiêu thụ và xuất khẩu nông sản, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các giải pháp khuyến khích, hỗ trợ sản xuất, sơ chế, chế biến, cung ứng, tiêu thụ, xuất khẩu nông sản của tỉnh; tổ chức nhiều phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả.

Các phong trào thi đua “*Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình và nông dân tỉnh Sơn La sản xuất kinh doanh nông nghiệp giỏi*”, “*Trồng cây trên đất dốc*”... đã góp phần vào việc cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao

năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng, gắn với xây dựng nông thôn mới với cách làm và hướng đi phù hợp. Trong giai đoạn 2021-2025, sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tiếp tục phát triển và đạt mức tăng trưởng khá; tốc độ tăng trưởng ngành nông nghiệp bình quân 5 năm ước đạt 5%/năm, bằng mục tiêu kế hoạch. Tỷ trọng nông nghiệp giảm từ 26,1% (năm 2021) xuống còn 23% (ước năm 2025). Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh ngành Nông, lâm nghiệp, thủy sản năm 2025 theo giá so sánh năm 2010 ước đạt 9.051 tỷ đồng, tăng 10,6 % so với năm 2021. Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh ngành Nông, lâm nghiệp, thủy sản năm 2025 theo giá hiện hành ước đạt 18.584 tỷ đồng, tăng 3.697 tỷ đồng so với năm 2021. Giá trị thu hoạch trên 01 ha đất trồng trọt đến năm 2025 ước đạt 73 triệu đồng/ha, tăng 20% so với năm 2021. Giá trị thu nhập bình quân trên 01 ha mặt nước nuôi trồng thủy sản 115 triệu/ha, tăng 25,7% so với năm 2021.

2.3. Tài chính, ngân hàng, thu hút đầu tư, khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp

Giai đoạn 2021-2025, các phong trào thi đua trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, thu hút đầu tư, khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần tích cực vào ổn định kinh tế vĩ mô, tăng cường nguồn lực cho phát triển và thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Ngành Tài chính đẩy mạnh các phong trào thi đua như “Thu ngân sách nhà nước hoàn thành vượt mức kế hoạch”, “Chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả”, qua đó nâng cao hiệu quả quản lý thu - chi ngân sách, siết chặt kỷ luật tài chính - ngân sách ở các cấp. Ngành Ngân hàng triển khai thi đua “Đổi mới, hiện đại hóa hoạt động ngân hàng”, “Mở rộng tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, doanh nghiệp nhỏ và vừa”, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn.

Trong 5 năm, tỉnh Sơn La đã ban hành và áp dụng nhiều cơ chế chính sách nhằm hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân gắn với xây dựng chính quyền điện tử, nền hành chính công hiện đại được tăng cường, góp phần tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp phát triển. Tốc độ phát triển các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh hàng năm tăng lên đáng kể, ước thực hiện 2025 trên địa bàn tỉnh có 4.000 doanh nghiệp, tăng 41,43% so với năm 2020. Trong giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh có 476 Hợp tác xã thành lập mới, giải thể 45 Hợp tác xã hoạt động kém hiệu quả.

2.4. Giáo dục, đào tạo

Ngành Giáo dục và Đào tạo tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng triển khai thực hiện các phong trào thi đua: “Dạy tốt - học tốt”, “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”, đã tạo không khí đổi mới, góp phần chấn chỉnh kỷ cương và xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, thúc đẩy các hoạt động dạy và học, ngày càng chất lượng và hiệu quả. Mạng lưới cơ sở giáo dục đã phát triển rộng khắp trên địa bàn tỉnh; mỗi xã, phường, thị trấn có trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở. Công tác giáo dục toàn diện được coi trọng, gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và giáo dục pháp luật; chất lượng giáo dục ở các cấp học và trình độ đào tạo có nhiều tiến bộ, năng lực tiếp cận tri thức mới của

học sinh được nâng cao; chú trọng phát triển giáo dục mũi nhọn và nâng cao trình độ đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Tính đến 01/6/2025, toàn tỉnh có 437/596 trường đạt chuẩn quốc gia (trong đó 321 trường đạt Mức độ 1; 116 trường đạt Mức độ 2), tương đương 73,32%, vượt 3,22% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XV.

2.5. Y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Trên lĩnh vực y tế chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân có nhiều sáng tạo, nội dung phong phú, được cán bộ thầy thuốc tích cực hưởng ứng như các Phong trào: *“Luong y như từ mẫu”*, *“Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”*, *“Xây dựng xã đạt chuẩn quốc gia về y tế”*, *“Toàn dân ngăn chặn, đẩy lùi Covid-19”*... đã góp phần nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh, nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ thầy thuốc trong việc chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Lĩnh vực y tế được chú trọng phát triển, tập trung vào công tác tổ chức, sắp xếp lại hệ thống cơ sở y tế công; đổi mới cơ chế hoạt động, quản lý về tài chính, nhân lực của các cơ sở y tế công để nâng cao chất lượng và bảo đảm công bằng trong chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Ước thực hiện đến năm 2025, toàn tỉnh có 30/75 xã, phường đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã, đạt tỷ lệ 40%; số giường bệnh/10.000 dân đạt 31 giường bệnh; số bác sỹ/10.000 dân đạt 9 bác sỹ, vượt mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV đề ra. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân, bảo đảm quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế; tỷ lệ người dân có thẻ bảo hiểm y tế ước thực hiện đến năm 2025 đạt 96,2%, đạt mục tiêu Nghị quyết đề ra.

2.6. Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

Tỉnh phát động nhiều phong trào thi đua trong quản lý, nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ, phát huy năng lực sáng tạo của cá nhân như: *“Đoàn kết, đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động khoa học và công nghệ”*, *“Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong lao động, sản xuất”*... đã góp phần triển khai chương trình hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học, công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn của tỉnh. Hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ từng bước được đẩy mạnh, toàn diện trên các lĩnh vực và được ứng dụng rộng rãi trong sản xuất và đời sống. Trong 5 năm, trên địa bàn tỉnh triển khai 63 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh lĩnh vực (trong đó: Nông nghiệp 29 nhiệm vụ (chiếm 46%), lĩnh vực kỹ thuật công nghệ 05 nhiệm vụ (chiếm 8%) và 29 nhiệm vụ lĩnh vực khoa học, xã hội và nhân văn (chiếm 46%))... góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị các sản phẩm nông sản chủ lực; đảm bảo an toàn thực phẩm, hỗ trợ hình thành chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm sản an toàn, bền vững đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và phục vụ xuất khẩu. Công tác xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh đã đóng góp quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, góp phần xóa đói giảm nghèo, tăng thu nhập ổn định đời sống cho người dân. Đến nay, đã có 31 sản phẩm nông sản của tỉnh được Cục Sở hữu trí tuệ cấp văn bằng bảo hộ, 02 sản phẩm được cấp văn bằng bảo hộ tại nước

ngoài¹; các sản phẩm nông sản đã xây dựng thương hiệu về cơ bản chất lượng ổn định, được nhiều người tiêu dùng biết đến.

2.7. An sinh xã hội, giải quyết việc làm và xóa đói, giảm nghèo

Công tác an sinh xã hội, giải quyết việc làm và xóa đói, giảm nghèo tiếp tục được triển khai đồng bộ, hiệu quả, góp phần quan trọng vào việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh. Phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” được cụ thể hóa thành nhiều chương trình, hoạt động thiết thực như hỗ trợ xây dựng nhà ở, trợ giúp xã hội, cấp phát thẻ BHYT, chăm sóc người có công, người yếu thế và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Công tác giải quyết việc làm được đẩy mạnh thông qua các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, đào tạo nghề, xuất khẩu lao động (từ 2021 đến 7/2025 có 984 hợp đồng lao động có thời hạn đi làm việc ở nước ngoài); nhiều mô hình sinh kế bền vững được triển khai tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần nâng cao thu nhập và ổn định đời sống cho người dân. Nhờ sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đồng hành của doanh nghiệp và các mạnh thường quân, tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giảm đáng kể qua từng năm².

2.8. Văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, phát thanh, truyền hình

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ được tổ chức đa dạng, gắn với nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn, sự kiện trọng đại của đất nước và của tỉnh; công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa dân tộc, nhất là văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số được chú trọng. Các phong trào "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại", "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa",... được triển khai đồng bộ, đạt nhiều kết quả tích cực. Ước năm 2025, tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 79,5% (tăng 13,3 điểm phần trăm so với năm 2020); tỷ lệ bản, tổ, tiểu khu văn hóa đạt 55%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa đạt 98%. Trung bình hàng năm tỉnh đã tổ chức từ 105-115 buổi biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh và các sự kiện quốc gia, quốc tế; tổ chức các ngày hội văn hóa, các chương trình nghệ thuật chuyên nghiệp, văn nghệ quần chúng, các trò chơi dân gian với nội dung phong phú, giàu bản sắc văn hoá dân tộc, nhận được sự hưởng ứng của đông đảo Nhân dân. Tính đến nay, tỉnh Sơn La đã có 64 di tích được xếp hạng, trong đó có 08 di sản được đưa

¹ 03 sản phẩm được bảo hộ dưới hình thức chỉ dẫn địa lý: Cà phê Sơn La, chè Shan tuyết Mộc Châu, quả Xoài tròn của huyện Yên Châu; 26 sản phẩm nông sản được bảo hộ dưới hình thức nhãn hiệu chứng nhận: chè Olong Mộc Châu, Sơn La; rau an toàn Mộc Châu, Sơn La; nhãn Sông Mã, Sơn La; cam Phù Yên, Sơn La; táo Sơn tra Sơn La; Bơ Mộc Châu Sơn La; Na Mai Sơn, Sơn La; chè Phồng Lái Thuận Châu Sơn La; nếp Mường Và Sốp Cộp, Sơn La; Chanh leo Sơn La; Mận Sơn La; Rau an toàn Sơn La; chuối Yên Châu, Sơn La; Xoài Sơn La; Nhãn Sơn La; Bơ Sơn La, cá Tầm Sơn La, cá Sông Đà Sơn La, rau an toàn Vân Hồ, Mía tím Sông Mã, Gạo Phù Yên Rượu Hang chú Bắc Yên, Thanh Long Sơn La; Chè Tà Xùa Bắc Yên, Sơn La; Mắc Ca Sơn La; Dứa Sơn La; 02 sản phẩm được bảo hộ tại nước ngoài là chè shan tuyết mộc châu và xoài Yên Châu.

² Đến cuối năm 2024, tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giảm xuống còn 10,89%, giảm 10,77% so với năm 2021 (21,66%), bình quân giảm 3,59%/năm, đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV đề ra (giảm 3%/năm). Tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số (DTTS) giảm 10,55% so với năm 2021 (từ 21,34% xuống còn 10,79%), bình quân giảm 3,51%/năm, đạt chỉ tiêu kế hoạch Chương trình đề ra.

vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Lĩnh vực thể dục, thể thao có nhiều chuyển biến, các hoạt động thể thao quần chúng được đẩy mạnh; thể thao thành tích cao có bước phát triển mạnh mẽ cả về công tác tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện vận động viên và thành tích thi đấu, từng bước khẳng định vị thế trên đấu trường quốc gia, khu vực và thế giới³. Du lịch từng bước phục hồi sau đại dịch, tập trung khai thác các tiềm năng du lịch sinh thái, văn hóa, cộng đồng; hạ tầng du lịch và công tác quảng bá được cải thiện. Công tác phát thanh, truyền hình đảm bảo thông tin kịp thời, chính xác, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội dung, hình thức ngày càng được đổi mới, tiếp cận xu hướng truyền thông đa nền tảng. Các lĩnh vực này đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao nhận thức xã hội, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, củng cố khối đại đoàn kết và hình ảnh tích cực của tỉnh trong tiến trình phát triển.

2.9. Quốc phòng, an ninh, tư pháp

Cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang tỉnh với các phong trào thi đua "*Thi đua quyết thắng*", "*Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ*", "*Nền nếp, chính quy chấp hành nghiêm kỷ luật, sẵn sàng chiến đấu cao*", "*Vì An ninh Tổ quốc*"... diễn ra sôi nổi trong toàn quân, phòng chống có hiệu quả âm mưu "*Diễn biến hòa bình*", góp phần quan trọng trong việc giữ vững chủ quyền quốc gia, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Nhiều cán bộ, chiến sỹ gắn bó với Nhân dân, trở thành thầy thuốc, thầy giáo "quân hàm xanh" nơi vùng cao biên giới, đã xây dựng được hình tượng tốt đẹp của người chiến sỹ trong đồng bào các dân tộc. An ninh chính trị ổn định, bảo đảm giữ vững trật tự an toàn xã hội. Thực hiện có hiệu quả việc vận động, chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự và địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự an toàn xã hội⁴; chủ động phòng ngừa và giải quyết tốt các tệ nạn xã hội ngay tại cơ sở, không để xảy ra các điểm nóng. Tập trung chỉ đạo giải quyết các vấn đề xã hội như: tình hình di cư tự do, truyền học đạo trái phép, tái trồng cây thuốc phiện, tranh chấp đất đai, tệ nạn ma túy. Thế trận quốc phòng toàn dân được tăng cường; tỉnh đã chỉ đạo tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh bảo đảm an toàn tuyệt đối về người và vũ khí trang bị kỹ thuật. Hằng năm, tỉnh luôn thực hiện đạt 100% kế hoạch tuyển quân được giao đảm bảo cả về số lượng và chất lượng tân binh.

Các cơ quan tư pháp, nội chính đã đẩy mạnh các phong trào thi đua, cuộc vận động: "*Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư*" của ngành Tòa án; "*Đoàn kết, kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả*" của ngành Thanh tra... góp phần quan trọng trong việc xây dựng và bảo vệ pháp luật; nâng cao chất lượng công tác

³ Tổ chức các đoàn vận động viên tham gia thi đấu 151 giải thể thao khu vực và toàn quốc (đạt tổng số 428 huy chương các loại; trong đó có 17 huy chương quốc tế).

⁴ Kết quả: (1) Đã hoàn thành chuyển hoá 76/76 địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự do Bộ trưởng Bộ Công an ra quyết định (trong đó có 32 địa bàn được đưa ra trong giai đoạn 2020 - 2024); (2) Đưa vào chuyển hoá đối với 25 xã trọng điểm phức tạp về trật tự, an toàn xã hội theo Quyết định của Trưởng Ban Chỉ đạo 138 tỉnh; đã chuyển hoá đạt đưa ra khỏi diện đối với 13 địa bàn; đang tiến hành tổng kết, đánh giá đối với 12 địa bàn (đưa vào chuyển hoá năm 2024).

thực hành quyền công tố, kiểm sát các hoạt động tư pháp; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; thanh tra, kiểm tra phòng, chống tham nhũng, lãng phí; giải quyết kịp thời đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân.

2.10. Đối ngoại, hội nhập quốc tế

Các phong trào thi đua “*Tăng cường đối mới và hội nhập*”, “*Kết hợp chặt chẽ giữa đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước với đối ngoại Nhân dân*”... đã góp phần tạo môi trường, điều kiện thuận lợi và sự ủng hộ của các tỉnh Bắc Lào, các tổ chức quốc tế, các đại sứ quán trong thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng khu vực biên giới hòa bình, ổn định, hợp tác, phát triển. Quan hệ hợp tác quốc tế ngày càng được củng cố, tăng cường và mở rộng, đặc biệt quan tâm chú trọng tăng cường, củng cố mối quan hệ hữu nghị và hợp tác toàn diện với 09 tỉnh của nước CHDCND Lào.

Hàng năm, tỉnh tổ chức các hoạt động chào mừng như: Chương trình giao lưu văn hóa văn nghệ giữa sinh viên Việt Nam và sinh viên Lào, Lễ buộc chỉ cổ tay; chỉ đạo các huyện, xã biên giới tổ chức giao lưu văn hóa, văn nghệ giữa Nhân dân hai bên biên giới, góp phần thắt chặt tình đoàn kết hữu nghị giữa tỉnh Sơn La với các tỉnh Bạn Lào. Các hoạt động văn hóa đối ngoại khẳng định tình đoàn kết hữu nghị đặc biệt truyền thống lâu đời, sự hợp tác toàn diện giữa hai nước Việt Nam - Lào; khẳng định quan điểm, đường lối chủ trương nhất quán của Đảng, Nhà nước và Nhân dân trong việc duy trì, củng cố và tăng cường mối quan hệ đặc biệt giữa hai Đảng, hai Nhà nước và Nhân dân hai nước Việt Nam - Lào. Đặc biệt, tỉnh Sơn La đã tổ chức thành công Lễ Kỷ niệm 60 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào (05/9/1962 - 05/9/2022), 45 năm ký Hiệp ước Hữu nghị, Hợp tác Việt Nam - Lào (18/7/1977 - 18/7/2022) và đón nhận Bằng xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt Khu di tích lịch sử cách mạng Việt Nam - Lào tại tỉnh Sơn La; sự kiện Ngày hội Văn hoá - Du lịch năm 2022, chủ đề “*Bản tình ca Sơn La - Luông Pha Bang*” tại tỉnh Luông Pha Bang; sự kiện Ngày hội Du lịch - Văn hoá năm 2024 tại tỉnh Hủa Phăn.

Từ năm 2021 đến tháng 14/11/2024, cấp có thẩm quyền của tỉnh đã cho phép tổ chức đón tiếp 431 đoàn với 2.698 lượt người nước ngoài đến thăm, làm việc, trong đó có đoàn Đại sứ quán các nước tại Việt Nam: CHDCND Lào, Israel, Đan Mạch, Phần Lan, Na Uy, Thụy Điển, Rumania, Liên hiệp Vương quốc Anh, Australia, Ấn Độ, Trung Quốc...; tỉnh thành lập các đoàn công tác đi làm việc với Đại sứ quán các nước: Nhật Bản, Cộng hoà Áo, Cộng hoà Azerbaijan, Cộng hoà In-đô-nê-xi-a để trao đổi, đề xuất phát triển quan hệ hợp tác giữa tỉnh Sơn La với đối tác thuộc các quốc gia này. Thông qua các cuộc làm việc, đã giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh của tỉnh và trao đổi về cơ hội hợp tác đầu tư, kết nối cung cầu với các đối tác nước ngoài.

2.11. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng bộ máy chính quyền các cấp

Các phong trào thi đua được tổ chức thực hiện với nhiều nội dung, hình thức phong phú, đã phát huy được sức mạnh của cả hệ thống chính trị, tăng cường năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng; nâng cao hiệu lực

quản lý, điều hành của các cấp chính quyền; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức vững mạnh về tư tưởng, chính trị, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa; triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; quy định cụ thể về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ chủ chốt; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm tích cực, chủ động, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Tiêu biểu là phong trào thi đua “*Đẩy mạnh Cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025*”; ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước được triển khai hiệu quả, Chỉ số CCHC của tỉnh trong 04 năm trở lại đây năm sau đều cao hơn năm trước, năm 2024 đạt 90,02%, tăng 1,36%, tăng 01 bậc trên bảng xếp hạng so với năm 2023; xếp thứ 12/63 tỉnh/thành phố; thuộc nhóm B của cả nước, đứng thứ 4/14 tỉnh Trung du và miền núi phía Bắc (năm 2023 đạt 88,66%, tăng 1,88%, xếp thứ 13/63 tỉnh/thành phố, đứng thứ 6/14 tỉnh Trung du và miền núi phía Bắc); Kết quả Chỉ số SIPAS phản ánh những nỗ lực trong công tác CCHC của tỉnh, nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công (DVHCC) của các cơ quan, đơn vị, lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức là thước đo đánh giá hiệu quả hoạt động của các CQHCCNN; thông qua đó, phát huy dân chủ, sự tham gia của người dân, tổ chức trong việc đánh giá chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước; giúp các cơ quan, đơn vị xây dựng, cung ứng các DVHCC có chất lượng. Kết quả Chỉ số SIPAS tỉnh Sơn La năm 2024 đạt 84,05%, đứng thứ 26/63 tỉnh, thành phố; các sáng kiến, giải pháp đã được triển khai, áp dụng có hiệu quả trong thực tiễn; giai đoạn 2021-2025, tỉnh Sơn La có hơn 30 sáng kiến, giải pháp mới trong công tác CCHC được thí điểm triển khai có hiệu quả và được UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến trên địa bàn tỉnh⁵.

Đặc biệt về cải cách tổ chức bộ máy hành chính: Cơ quan hành chính cấp tỉnh từ 19 cơ quan giảm xuống 14 cơ quan chuyên môn (giảm 5 sở); 120 phòng chuyên môn và tương đương giảm xuống 96 phòng, tương đương (giảm 18 phòng và tương đương); trong đó, thực hiện chuyển một số nhiệm vụ quản lý nhà nước của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Sơn La sang Công an tỉnh Sơn La quản lý. Đơn vị sự nghiệp công lập: từ 109 đơn vị giảm xuống 100 đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở (giảm 09 đơn vị); 06 đơn vị sự nghiệp giảm xuống 05 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Chi cục (giảm 01 đơn vị); biên chế công

⁵ Các giải pháp: “*Giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025*”; “*Giải pháp xây dựng tiêu chuẩn, quy trình tuyển chọn, quản lý, sử dụng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh*”; “*Giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh*”; “*Giải pháp đổi mới hình thức tuyên truyền công tác CCHC trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2023*”; “*Giải pháp đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm tăng tỷ lệ thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với thủ tục hành chính đối Giấy phép lái xe do Ngành Giao thông Vận tải cấp*”...

chức là 2.167, giảm 114 người; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước là 24.998 người, giảm 2.777 người; cán bộ, công chức cấp xã 4.162 giảm 144 người.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030 và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 1280/UBTVQH15 ngày 14/11/2024 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của tỉnh Sơn La giai đoạn 2023-2025 và Nghị quyết số 1681/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Sơn La năm 2025. Sau sắp xếp, tỉnh Sơn La giảm 12 đơn vị hành chính cấp huyện (01 thành phố, 01 thị xã, 10 huyện), giảm từ 204 đơn vị hành chính cấp xã (gồm 188 xã, 07 phường, 09 thị trấn) còn 75 xã, phường (gồm 67 xã và 08 phường), giảm 129 đơn vị hành chính cấp xã.

Giai đoạn 2021-2025, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết⁶ về việc sáp nhập và đặt tên bản, thôn, tiểu khu, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh trong đó sắp xếp, sáp nhập 548 bản thành 271 bản giảm 277 bản. Tính đến ngày 30/4/2025 toàn tỉnh có 2.233 bản, thôn, xóm, tiểu khu, tổ dân phố, giảm 276 bản so với nhiệm kỳ trước.

Kết quả: Chủ tịch UBND tỉnh đã tặng Bằng khen cho 33 tập thể và 40 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ CCHC.

Phong trào “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” đã rèn luyện tác phong, lề lối làm việc của các cấp ủy, nhất là ở cơ sở có bước chuyển biến rõ nét; phong cách làm việc cụ thể, dân chủ, sâu sát, toàn diện hơn; phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm của tập thể và từng cá nhân; Phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” được tổ chức thực hiện chặt chẽ từ tỉnh đến cơ sở, đem lại hiệu ứng tốt, được dư luận xã hội đồng tình, ủng hộ. Trong 05 năm toàn tỉnh đã tổ chức xác nhận 2.065 lượt điển hình “*Dân vận khéo*” các cấp, trong đó: 66 lượt điển hình cấp tỉnh; 648 lượt điển hình cấp huyện; 1.351 lượt điển hình cấp cơ sở⁷. Công tác biểu dương, khen thưởng điển hình “*Dân vận khéo*” được quan tâm, góp phần động viên, tôn vinh, thúc đẩy phong trào phát

⁶ Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 08/11/2022 của HĐND tỉnh về việc sáp nhập và đặt tên bản, thôn, tiểu khu, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Sơn La (đợt 5); Nghị quyết số 200/NQ-HĐND ngày 20/7/2023 của HĐND tỉnh về việc sáp nhập và đặt tên bản, thôn, tiểu khu, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Sơn La (đợt 6); Nghị quyết số 455/NQ-HĐND ngày 21/01/2025 của HĐND tỉnh về việc sắp xếp, sáp nhập, đặt tên và đổi tên bản, tiểu khu, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Sơn La;

⁷ Việc xác nhận điển hình “*Dân vận khéo*” các cấp được thực hiện hằng năm, mô hình được xác nhận là điển hình chỉ có giá trị trong năm xác nhận, năm sau nếu điển hình đó vẫn tiếp tục thực hiện và đủ điều kiện xác nhận thì tổ chức xác nhận điển hình như đối với mô hình chưa được xác nhận. Cụ thể: Năm 2022 đã xác nhận 697 điển hình “*Dân vận khéo*” các cấp, trong đó: 26 điển hình cấp tỉnh, 228 điển hình cấp huyện, 443 điển hình cấp cơ sở. Năm 2023 đã xác nhận 519 lượt điển hình “*Dân vận khéo*” các cấp, trong đó: 40 điển hình cấp tỉnh, 136 điển hình cấp huyện, 343 điển hình cấp cơ sở. Năm 2024 đã xác nhận 849 lượt điển hình “*Dân vận khéo*” các cấp, trong đó: 565 điển hình cấp cơ sở, 284 điển hình cấp huyện, đề xuất xác nhận 51 mô hình điển hình cấp tỉnh.

triển. Đã có 227 tập thể, cá nhân là điển hình "*Dân vận khéo*" được cấp ủy, chính quyền biểu dương, khen thưởng, trong đó: Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen cho 39 tập thể, cá nhân; cấp huyện khen 188 tập thể, cá nhân⁸. Cụ thể: (1) Lĩnh vực xây dựng Đảng, củng cố hệ thống chính trị: có 168 mô hình (*cấp tỉnh: 08 mô hình; cấp huyện: 39 mô hình; cấp xã: 121 mô hình*) ; Lĩnh vực phát triển kinh tế: có 479 mô hình (*cấp tỉnh: 44 mô hình; cấp huyện: 130 mô hình; cấp xã: 305 mô hình*); Lĩnh vực văn hóa - xã hội: Có 553 mô hình (*cấp tỉnh: 43 mô hình; cấp huyện: 152 mô hình; cấp xã: 358 mô hình*); Lĩnh vực quốc phòng - an ninh: Có 185 mô hình (*cấp tỉnh: 09 mô hình; cấp huyện: 51 mô hình; cấp xã: 125 mô hình*).

2.12. Kết quả thực hiện phong trào thi đua yêu nước của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh đã phát huy vai trò nòng cốt trong vận động, tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, góp phần quan trọng vào thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp với các tổ chức thành viên, các cơ quan hữu quan đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*" gắn với triển khai các mô hình đoàn kết phát triển kinh tế, hỗ trợ giảm nghèo bền vững nâng cao đời sống Nhân dân và xây dựng đô thị văn minh, xanh, sạch đẹp... Hội Cựu chiến binh các cấp trong tỉnh đã tham gia 111.731 ngày công lao động; góp 9.687 triệu đồng; hiến 112.071m² đất; đóng góp vật chất khác trị giá trên 828 triệu đồng; hiến 6.114 cây ăn quả, cây lấy gỗ; sửa chữa 17.650 km đường giao thông nông thôn, 243 km kênh, mương; xây dựng 48 cầu, cống; trồng 39.490 ha cây các loại; trồng rừng, khoanh nuôi, bảo vệ 31.084 ha rừng. Hội Nông dân các cấp đã vận động 116.117 hội viên đăng ký gia đình văn hóa, tích cực phối hợp với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, địa phương vận động hội viên nông dân phát huy nội lực, tham gia tu sửa, xây dựng công trình trực tiếp và phối hợp triển khai xây dựng hạ tầng nông thôn đạt 580 cầu cống và 19,78km đường giao thông nông thôn; số tiền mặt đóng góp cho xây dựng nông thôn mới là 23.840 triệu đồng; hiến 140.021m² đất cho xây dựng nông thôn mới; đóng góp 121.946 ngày công lao động; 73.284 km đường, kênh mương được sửa, chữa và làm mới. Hội hỗ trợ xây dựng: 73 mô hình sản xuất kinh doanh phát triển kinh tế, 448 mô hình bảo vệ môi trường... Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp duy trì các mô hình "*Thu gom rác thải nhựa*", "*Chi hội phụ nữ 3 sạch xây dựng nông thôn mới*", "*Tuyến đường phụ nữ tự quản*"; tu sửa, phát quang được 429.2km đường liên bản, sửa 10.047 hố rác, khơi thông 617.5km cống rãnh, 43.7km kênh mương; thu gom trên 8 tấn rác thải nhựa, trồng mới 19km đường hoa, 210 cây xanh, 1.000 cây trên 120m² đất trống... với 70.194 cán bộ, hội viên và Nhân dân tham gia. Đoàn Thanh niên các cấp tổ chức triển khai xây dựng 24 công trình thanh niên cấp

⁸ Cấp ủy huyện khen thưởng 59 tập thể, cá nhân; Ủy ban nhân dân cấp huyện khen thưởng 122 tập thể, cá nhân; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh khen thưởng 07 tập thể.

tỉnh, 102 công trình thanh niên cấp huyện, 408 công trình thanh niên cấp cơ sở chung tay xây dựng nông thôn mới, tổng trị giá 2.729 tỷ đồng. Liên đoàn Lao động tỉnh có nhiều công trình mang lại hiệu quả thiết thực, có sức lan tỏa rộng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của tỉnh, tiêu biểu như Xây dựng mô hình trồng 8.000 cây téch giống tại xã Nam Phong, Phù Yên,...

III. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, NHÂN RỘNG ĐIỂN HÌNH, BIỂU DƯƠNG, TÔN VINH CÁC ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN

1. Công tác tuyên truyền, xây dựng, nhân rộng, biểu dương, tôn vinh các điển hình tiên tiến

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo: Công tác tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt luôn được tỉnh quan tâm và tiếp tục đẩy mạnh. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 15/01/2021 về xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025 và chỉ đạo các cơ quan, địa phương, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai, lựa chọn những tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong lao động, sản xuất, học tập, công tác, chiến đấu, có sáng tạo cải tiến kỹ thuật, ứng dụng khoa học công nghệ... dẫn đầu trong các phong trào thi đua để kịp thời biểu dương, tuyên truyền.

- Kết quả đổi mới về hình thức, nội dung, biện pháp tuyên truyền, xây dựng, nhân rộng, biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến ở bộ, ban, ngành, địa phương: Việc phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến phải được coi là nhiệm vụ trọng tâm trong đổi mới phương pháp tổ chức, chỉ đạo các phong trào thi đua, bảo đảm thực hiện đồng bộ cả 4 khâu: phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến; quan tâm, tạo điều kiện để các điển hình tiên tiến được tuyên truyền, nêu gương, tạo sự lan tỏa trong cơ quan, địa phương, đơn vị. Báo và Đài Phát thanh, truyền hình tỉnh đã xây dựng những chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền, phổ biến những gương điển hình tiêu biểu; trong 05 năm qua đã giới thiệu, biểu dương, tuyên truyền hàng nghìn gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiêu biểu trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

2. Các điển hình tiên tiến tiêu biểu trong các phong trào thi đua yêu nước

Cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh đã chủ động phối hợp với các cơ quan, địa phương, đơn vị định kỳ giới thiệu gương điển hình cho các cơ quan truyền thông và Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tuyên truyền, biểu dương. Qua đó đã giới thiệu, tuyên truyền, nhân rộng nhiều tấm gương điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước, góp phần thúc đẩy phong trào thi đua yêu nước của tỉnh ngày càng lớn mạnh và đạt nhiều kết quả tốt đẹp. Từ các phong trào thi đua đã xuất hiện các tập thể, cá nhân tiêu biểu như:

(1) Điển hình trong lĩnh vực an ninh, quốc phòng: Công an thành phố Sơn La; Đồn Biên phòng Chiềng On; Đại tá Trần Thanh Sơn - Phó Giám đốc, Thủ

trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La; Đại tá Vũ Hồng Mạnh - Đoàn Kinh tế Quốc phòng 326 - Quân khu 2,...

(2) Điển hình trong lĩnh vực nông - lâm nghiệp: Hợp tác xã nông nghiệp Toàn Duyên; Hợp tác xã Tú Châu; Hợp tác xã Mé Lếch; ông Trần Ngọc Hiếu - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La; ông Trần Mạnh Thắng - Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất, Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu,...

(3) Điển hình trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế: Công ty TNHH một thành viên xở sở kiến thiết Sơn La; Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Sơn La; bà Lương Thị Hồng Tươi - Chủ Homestay Hoa Mộc Miên, bản Vật, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu; ông Cầm Văn Chung - Nhân viên kỹ thuật Trung tâm Viễn thông Mai Sơn - Yên Châu,...

(4) Điển hình trong lĩnh vực công thương, xây dựng, giao thông: Chi nhánh xăng dầu Sơn La; Công ty Điện lực thành Phố Sơn La; Bưu điện huyện Yên Châu; Phòng Hạ tầng - Viettel Sơn La; ông Trần Thanh Hải - Kỹ sư sửa chữa cơ khí, Phòng KTAT, Công ty Thủy điện; ông Trần Văn Hoàng - Tổ trưởng tổ xe Buýt Thuận Châu, Công ty Cổ phần Xe khách số 1 Sơn La,...

(5) Điển hình trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Trường THCS Tông Lạnh; ông Nguyễn Văn Hùng - Hiệu trưởng, Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Sơn La; PGS. TS. Phạm Anh Tuấn - Trưởng bộ môn Địa lý, Khoa Khoa học Xã hội, NGU'T Lê Thị Hà Phương - Giáo viên trường TH - THCS Tô Múa; NGU'T Ngô Quang Tuấn - Giáo viên, Trường THPT Chuyên Sơn La,...

(6) Điển hình trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao: Nhà hát Ca múa nhạc tỉnh Sơn La; ông Bàn Văn Đức - Nghệ nhân, tiểu khu Sao Đỏ 1, xã Vân Hồ; bà Lương Thị Mỹ Hạnh - Tiểu khu 1, xã Mường La; bà Quàng Thị Thu Nghĩa - VĐV đội tuyển tỉnh môn Pencak Silat của Trung tâm Huấn luyện và thi đấu TDTT tỉnh,...

(6) Điển hình trong lĩnh vực xây dựng nông thôn mới: Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện Mai Sơn; ông Lương Văn Luân - Nông dân bản Bay, xã Tông Cọ (nay là xã Noong Lay),...

(7) Điển hình trong lĩnh vực thông tin và truyền thông: bà Cầm Minh Thu Hằng - Phó Trưởng phòng Thông tin, Báo chí, Xuất bản, Bưu chính, Sở Thông tin và Truyền thông; bà Nguyễn Thị Minh Thu - Phóng viên Báo Sơn La; ông Cà Mạnh Hùng - Kỹ sư, phòng Thư ký Biên tập, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Sơn La,...

(8) Điển hình trong lĩnh vực xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể: Ban Tổ chức tỉnh uỷ; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; ông Vi Đức Thọ - Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; bà Đỗ Thị Bích Châu - Phó Giám đốc, Sở Công thương; bà Cầm Thị Chuyên - Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ tỉnh,...

(9) Điển hình trong lĩnh vực y tế: ông Trần Trọng Hải - Phó Giám đốc Sở Y tế; ông Vi Hồng Kỳ - Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực Mộc Châu; bà Mè Thị Xuân, Thạc sỹ - Trưởng khoa Hồi sức tích cực-chống độc, Bệnh viện đa khoa tỉnh,...

(10) Điển hình trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng: Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội, Chi nhánh Sơn La; Phòng Tổng hợp - Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh tỉnh; bà Nguyễn Thị Việt Hà - Phó Giám đốc Ngân hàng Phát triển Việt Nam chi nhánh tỉnh,...

IV. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

1. Đổi mới công tác khen thưởng

Trong giai đoạn 2021 - 2025, công tác khen thưởng trên địa bàn tỉnh tiếp tục được quan tâm đổi mới theo hướng thiết thực, hiệu quả, đảm bảo công bằng, dân chủ, khách quan, kịp thời, từng bước khắc phục tình trạng khen thưởng dàn trải, hình thức.

- Hướng mạnh về cơ sở, tăng cường khen thưởng đối với người lao động trực tiếp sản xuất, công tác, các tập thể và cá nhân đang sinh sống, làm việc tại vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng đặc biệt khó khăn. Qua đó tạo động lực khích lệ, lan tỏa tinh thần thi đua yêu nước trong các tầng lớp Nhân dân, nhất là ở những nơi có điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn.

- Chú trọng khen thưởng phục vụ nhiệm vụ chính trị, đảm bảo kịp thời ghi nhận những đóng góp, thành tích trong thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh; quan tâm công tác khen thưởng đột xuất, khen thưởng đối với thành tích đặc biệt xuất sắc, tạo sức lan tỏa và động viên kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

- Tăng cường công tác phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến, thực hiện tốt việc khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp trên khen thưởng đối với các cá nhân, tập thể có thành tích tiêu biểu trong các phong trào thi đua yêu nước, trong lao động sản xuất, học tập, công tác, cũng như trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Kết quả:

+ Khen thưởng cấp Nhà nước: Tổng số 463 tập thể, cá nhân, trong đó 346 tập thể, cá nhân đã có quyết định khen thưởng (Huân chương các loại 13/31; Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang 81/81; Danh hiệu vinh dự Nhà nước 67/67; Cờ thi đua của Chính phủ 31/31; Bằng khen của Thủ tướng CP 153/251; Chiến sỹ thi đua toàn quốc 1/2).

+ Khen thưởng cấp tỉnh: Tổng số 19.288 tập thể, cá nhân (Cờ thi đua của UBND tỉnh: 422 tập thể; Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh: 227 cá nhân; Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc: 1.781 tập thể; Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh: 11.563; Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sơn La”: 5.295 cá nhân).

(Chi tiết có Biểu số 01, 02 gửi kèm theo)

2. Kết quả khen thưởng thành tích kháng chiến

Trong giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác khen thưởng thành tích kháng chiến theo quy định của Đảng và Nhà nước. Các cơ quan chức năng đã rà soát, hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm

quyền xét duyệt và quyết định khen thưởng cho các cá nhân có thành tích trong các cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế. Tính đến 4/2025, có 81 cá nhân được Chủ tịch nước tặng, truy tặng Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang; 01 Danh hiệu bà Mẹ Việt Nam anh hùng.

V. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG CÁC CẤP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CỤM, KHỐI THI ĐUA

1. Kết quả tham gia các hoạt động của cụm, khối thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trung ương tổ chức

Tỉnh Sơn La là thành viên của Cụm thi đua 7 tỉnh miền núi, biên giới phía Bắc, với vai trò là thành viên, UBND tỉnh luôn tích cực phối hợp với các tỉnh trong cụm, chủ động tham gia đóng góp ý kiến vào các văn bản của đơn vị Cụm Trưởng, Cụm phó; thực hiện chế độ báo cáo, tham dự các cuộc họp, sơ kết, tổng kết Cụm theo đúng quy định. Các tỉnh trong Cụm có sự phối hợp chặt chẽ, học hỏi kinh nghiệm trong triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.

2. Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp bộ, cấp tỉnh

2.1. Công tác tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh đã phát huy tốt vai trò tham mưu, giúp Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức phát động các phong trào thi đua theo đúng thẩm quyền, bám sát nhiệm vụ chính trị trọng tâm của tỉnh và yêu cầu thực tiễn của từng thời kỳ. Hội đồng đã chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương tham mưu xây dựng kế hoạch, nội dung, hình thức thi đua phù hợp, thiết thực; kịp thời tham mưu phát động các phong trào thi đua theo chuyên đề, theo đợt và thi đua cao điểm gắn với thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Các phong trào thi đua do Chủ tịch UBND tỉnh phát động đều nhận được sự hưởng ứng tích cực của các cấp, ngành, địa phương và toàn thể cán bộ, đảng viên, Nhân dân, tạo động lực quan trọng thúc đẩy hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của tỉnh trong từng năm và cả giai đoạn.

2.2. Kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng, công tác kiểm tra các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh đã tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn và điều phối các hoạt động thi đua, khen thưởng trên địa bàn toàn tỉnh. Các phong trào thi đua yêu nước được Hội đồng tích cực tham mưu phát động theo chuyên đề, theo đợt và thường xuyên, gắn với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Nhiều phong trào đã đạt kết quả thiết thực, có sức lan tỏa sâu rộng, tiêu biểu như: “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Sơn La chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện

văn hóa công sở”,... Công tác khen thưởng được thực hiện đúng quy định, khách quan, kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm; chú trọng khen thưởng người lao động trực tiếp, tập thể, cá nhân vùng sâu, vùng xa, các lĩnh vực khó khăn, qua đó góp phần tạo động lực thi đua sôi nổi và thực chất. Cùng với đó, Hội đồng đã tham mưu tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát việc triển khai phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng tại các sở, ban, ngành, địa phương. Qua kiểm tra, đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, đồng thời hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, nâng cao chất lượng tổ chức phong trào và công tác khen thưởng, đảm bảo đúng nguyên tắc, quy trình, phù hợp với thực tiễn, góp phần củng cố vai trò, vị trí của công tác thi đua, khen thưởng trong giai đoạn hiện nay.

3. Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp, các cơ quan, đơn vị, địa phương

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp, các cơ quan, đơn vị thuộc bộ, ngành, địa phương thường xuyên được kiện toàn và phát huy hiệu quả và đã làm tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy, chính quyền trong chỉ đạo, triển khai các phong trào thi đua và công tác khen thưởng tại cơ sở. Công tác xây dựng kế hoạch, tổ chức phát động, theo dõi, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua được thực hiện đồng bộ, bám sát nhiệm vụ chính trị, phù hợp với tình hình thực tế của từng ngành, lĩnh vực, địa phương. Các hội đồng đã tích cực rà soát, thẩm định hồ sơ khen thưởng đảm bảo khách quan, công khai, đúng quy trình, đồng thời chú trọng phát hiện, đề xuất khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu, nhất là lực lượng trực tiếp lao động, công tác ở vùng sâu, vùng xa.

4. Hoạt động cụm, khối thi đua của tỉnh

UBND tỉnh tổ chức 25 cụm thi đua, 105 khối thi đua với 1.410 đơn vị, thành viên, các cụm, khối thi đua thường xuyên đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động thông qua nhiều hoạt động phong phú, đa dạng, là cầu nối để các đơn vị cùng trao đổi, giao lưu, học hỏi kinh nghiệm về chuyên môn nghiệp vụ, xây dựng tiêu chí và nội dung thi đua phù hợp thiết thực. Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị đã nêu cao trách nhiệm và trực tiếp tham dự hoạt động của các cụm, khối thi đua; Các đơn vị tham gia cụm, khối thi đua hàng năm, tổ chức tổng kết và ký giao ước thi đua, xây dựng quy chế hoạt động, xác định rõ mục tiêu, nội dung thi đua phù hợp với đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị thành viên. Các cụm, khối đã chủ động triển khai nhiều phong trào thi đua thiết thực, gắn với nhiệm vụ chính trị và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cơ quan, đơn vị. Hoạt động sơ kết, tổng kết được tổ chức đảm bảo công khai, minh bạch, tạo môi trường thi đua lành mạnh, thúc đẩy các đơn vị học tập, chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ lẫn nhau trong thực hiện nhiệm vụ. Việc bình xét, suy tôn đơn vị dẫn đầu cụm, khối thi đua được thực hiện dân chủ, khách quan, đúng quy định, góp phần nâng cao chất lượng phong trào thi đua và công tác khen thưởng. Thông qua hoạt động của các cụm, khối thi đua, nhiều mô hình mới, cách làm hay đã được phát hiện, nhân rộng, góp phần lan tỏa mạnh mẽ phong trào thi đua yêu nước trong toàn tỉnh.

VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Công tác thi đua, khen thưởng giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sơn La đã có bước chuyển biến tích cực cả về nội dung, hình thức, đi vào chiều sâu, thực chất và đạt nhiều kết quả quan trọng. Phong trào thi đua của các cấp, các ngành đã và đang trở thành động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trọng tâm hàng năm của tỉnh. Các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động: *“Cả nước chung tay xây dựng nông thôn mới”*, *“Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”*, *“Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”*,... tiếp tục được các cơ quan, địa phương, đơn vị, các cấp, các ngành quan tâm triển khai thực hiện, đạt được nhiều kết quả tích cực. Qua tổ chức thực hiện các phong trào thi đua đã cổ vũ, động viên Nhân dân các dân tộc trong tỉnh cố gắng vươn lên, khắc phục khó khăn, làm giàu chính đáng, giúp nhau xóa đói giảm nghèo; tích cực đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, áp dụng khoa học kỹ thuật, sáng kiến cải tiến trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, mang lại năng suất, chất lượng, hiệu quả ngày càng cao.

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp đã có nhiều đổi mới, chủ động trong việc tổ chức chỉ đạo và triển khai những nhiệm vụ trọng tâm của công tác thi đua, khen thưởng.

- Công tác phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng gương điển hình tiên tiến đã được các cấp, các ngành trong tỉnh quan tâm, công tác tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, những cách làm hay, hiệu quả, những điển hình trong học tập, công tác, lao động, sản xuất và chiến đấu đã được các cơ quan thông tin, truyền thông của tỉnh tích cực tuyên truyền qua các chuyên trang, chuyên mục, tạo sức lan tỏa trong cộng đồng.

- Công tác khen thưởng, nhất là khen thưởng thành tích theo chuyên đề, thành tích đột xuất đã được chú trọng, kịp thời phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Chất lượng công tác khen thưởng được nâng lên với tỷ lệ khen thưởng cho người lao động trực tiếp ngày càng cao.

- Công tác tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác khen thưởng được quan tâm. Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong thẩm định, xét duyệt, trả lời kết quả đề nghị khen thưởng được triển khai, áp dụng nâng cao hiệu quả hoạt động khen thưởng, tạo sự thuận lợi, nhanh chóng, minh bạch, công khai.

2. Những tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục, cụ thể:

- Một số phong trào thi đua chưa thực sự bền vững, còn mang tính hình thức, hiệu quả lan tỏa chưa cao; nội dung, tiêu chí thi đua ở một số nơi chưa sát với nhiệm vụ chuyên môn và thực tiễn cơ sở.

- Việc phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến chưa thường xuyên, chưa tạo được tác động sâu rộng trong xã hội. Công tác khen thưởng còn biểu hiện cào bằng, chưa thực sự chú trọng đến người lao động trực tiếp; khen thưởng cho các tập thể, cá nhân ở vùng sâu, vùng xa, lĩnh vực đặc thù còn hạn chế.

- Một số địa phương, đơn vị chưa thực sự quan tâm đúng mức đến công tác thi đua, khen thưởng; công tác tham mưu, đề xuất còn lúng túng, chưa kịp thời. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng ở cơ sở chưa được thực hiện thường xuyên.

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

- Một số cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị chưa nhận thức đầy đủ về vai trò, ý nghĩa của công tác thi đua, khen thưởng nên chưa quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, sâu sát; việc phát động và triển khai phong trào thi đua ở cơ sở còn hình thức, thiếu tính sáng tạo và chiều sâu.

- Năng lực tham mưu của bộ phận chuyên trách về thi đua, khen thưởng tại một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế, chưa chủ động đề xuất các nội dung, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế. Việc phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến chưa được chú trọng đúng mức; năng lực, kỹ năng tổ chức phong trào thi đua và lập hồ sơ đề nghị khen thưởng của một số công chức, viên chức còn yếu, dẫn đến chất lượng khen thưởng chưa cao.

- Bên cạnh đó, một số quy định, hướng dẫn về tiêu chuẩn, quy trình khen thưởng còn bất cập, chưa thực sự phù hợp với điều kiện thực tế ở cơ sở, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, gây khó khăn trong việc triển khai và xét duyệt hồ sơ.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TIẾP TỤC ĐỔI MỚI CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG GIAI ĐOẠN 2026 – 2030

I. MỤC TIÊU

Trong giai đoạn 2026 - 2030, công tác thi đua, khen thưởng tiếp tục được xác định là một nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, là động lực quan trọng thúc đẩy thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh của tỉnh. Mục tiêu đặt ra là đổi mới mạnh mẽ nội dung, hình thức và phương pháp tổ chức phong trào thi đua theo hướng thiết thực, hiệu quả, hướng về cơ sở; tạo sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của thi đua yêu nước. Đẩy mạnh phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình mới, cách làm hay; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành công tác thi đua, khen thưởng. Nâng cao chất lượng công tác khen thưởng, bảo đảm chính xác, công khai, minh bạch, kịp thời, chú trọng khen thưởng người lao động trực tiếp, tập

thể, cá nhân có nhiều đóng góp thực chất ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Phần đầu đến năm 2030, công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh đạt trình độ chuyên nghiệp, nền nếp, thực chất, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành các mục tiêu chiến lược phát triển của tỉnh trong thời kỳ mới.

II. NHỮNG CHỈ TIÊU VÀ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu

Phát động và tổ chức thực hiện các phong trào thi đua yêu nước trên tất cả các lĩnh vực, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, tập trung thực hiện thắng lợi các kế hoạch, mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của tỉnh trong giai đoạn 2025 - 2030, chú trọng một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm (GRDP) trên địa bàn tỉnh bình quân 5 năm đạt 8%/năm;
- GRDP bình quân đến năm 2030 đạt 90 triệu đồng/người/năm;
- Thu ngân sách trên địa bàn đến năm 2030 đạt 6.000 tỷ đồng;
- Doanh thu từ hoạt động du lịch đạt 11.000 tỷ đồng;
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 150.000 tỷ đồng;
- Đạt 9,5 bác sĩ/10.000 dân; đạt 32 giường bệnh/10.000 dân;
- Tỷ lệ người dân có thẻ bảo hiểm y tế đạt 96,35%;
- Tỷ lệ trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia đạt 84,4%;
- Tỷ lệ dân số được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 96%;
- Tỷ lệ chất thải sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý đạt 98%;
- Tỷ lệ che phủ rừng ổn định (bao gồm cả diện tích cây ăn quả trên đất dốc) đạt 50%;
- Chỉ tiêu về an ninh, trật tự (01 chỉ tiêu): 95,2% cơ quan, doanh nghiệp, trường học đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” và 90% các xã, phường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”;
- Các chỉ tiêu về công tác xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị (03 chỉ tiêu): (1) Hằng năm có từ 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; (2) Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm trong giai đoạn 2025-2030 đạt từ 3% trở lên trong tổng số đảng viên, trong đó quan tâm kết nạp đảng viên mới trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước, hợp tác xã; đảng viên nữ người dân tộc thiểu số; (3) 100% cán bộ, công chức, viên chức các cấp đạt chuẩn trở lên; 100% số chi bộ bản, tiểu khu, tổ dân phố có chi ủy; 100% bí thư chi bộ và trưởng bản, tiểu khu, tổ dân phố, trưởng ban công tác Mặt trận được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ;
- 100% các cơ quan, đơn vị; các xã, phường (tham gia cụm khối thi đua tỉnh) tổ chức phát động và ký kết giao ước thi đua. 100% các phong trào thi đua

đã phát động xây dựng được tiêu chí cụ thể, thiết thực;

- Tỷ lệ khen thưởng cho tập thể nhỏ và người lao động trực tiếp: Cấp Nhà nước đạt tỷ lệ từ 35% trở lên; cấp tỉnh đạt tỷ lệ từ 65% trở lên; 100% hồ sơ khen thưởng được xử lý qua hệ thống điện tử.

2. Những nhiệm vụ chủ yếu

- *Công tác lãnh đạo, chỉ đạo về thi đua, khen thưởng*: Tiếp tục được tăng cường và đổi mới toàn diện, bảo đảm sự thống nhất, xuyên suốt từ tỉnh đến cơ sở. Các cấp ủy đảng, chính quyền, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương cần xác định rõ thi đua, khen thưởng là nhiệm vụ chính trị quan trọng, là giải pháp góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Lãnh đạo, chỉ đạo phải bảo đảm tính toàn diện, cụ thể, sát thực tiễn, gắn thi đua với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, các chương trình trọng điểm, nhiệm vụ đột phá và yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gương mẫu, năng động, sáng tạo. Việc phát động, chỉ đạo phong trào thi đua cần lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo, bảo đảm dân chủ, công khai, kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu.

- *Đổi mới việc tổ chức các phong trào thi đua yêu nước*: Tiếp tục được đổi mới mạnh mẽ cả về nội dung, hình thức và phương pháp triển khai nhằm nâng cao hiệu quả, tạo động lực thực chất cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Các phong trào thi đua phải bám sát nhiệm vụ chính trị, các chương trình trọng điểm, lĩnh vực then chốt, tập trung giải quyết những vấn đề bức thiết, cấp bách của ngành, địa phương, đơn vị; quan tâm đến các lĩnh vực khó khăn, vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc thiểu số. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong chỉ đạo, theo dõi, đánh giá hiệu quả các phong trào thi đua.

- *Công tác tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết, nhân rộng điển hình tiên tiến*: Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên nhằm tạo sức lan tỏa sâu rộng trong các phong trào thi đua yêu nước. Các cấp, ngành, địa phương cần tăng cường chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền về thi đua - khen thưởng, trong đó tập trung giới thiệu gương người tốt, việc tốt, mô hình mới, cách làm hay, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, lĩnh vực khó khăn, đặc thù.

- *Nâng cao chất lượng công tác khen thưởng, kịp thời phục vụ nhiệm vụ chính trị của đất nước, của tỉnh*: Công tác khen thưởng cần tiếp tục được đổi mới và nâng cao chất lượng, bảo đảm kịp thời, chính xác, thực chất, phục vụ hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của đất nước và của tỉnh. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải gắn chặt với kết quả thực hiện nhiệm vụ, tiêu chí cụ thể, rõ ràng, công khai, minh bạch; đồng thời bảo đảm tính nêu gương, giáo dục, lan tỏa.

- *Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và vai trò tham mưu của cơ quan chuyên trách làm công tác thi đua, khen thưởng*: tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp, bảo đảm thực hiện tốt chức năng tham mưu, tư vấn cho cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác thi đua, khen thưởng. Hội

đồng các cấp cần được kiện toàn đủ về số lượng, cơ cấu hợp lý, hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, duy trì nền nếp chế độ họp, đánh giá, kiểm tra, giám sát việc triển khai các phong trào thi đua và công tác khen thưởng. Việc bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thi đua - khen thưởng cũng cần được quan tâm thường xuyên, nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong bối cảnh đổi mới, cải cách hành chính và chuyển đổi số.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Nhằm phát huy thành tích đã đạt được, đưa phong trào thi đua, công tác khen thưởng giai đoạn 2026-2030 chuyển biến mạnh mẽ, là động lực cách mạng, đòn bẩy kinh tế, là nguồn động viên, cổ vũ các tầng lớp Nhân dân các dân tộc trong tỉnh hăng hái thi đua lao động sản xuất, học tập, công tác và chiến đấu, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025-2030 và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV; góp phần xây dựng tỉnh Sơn La phát triển toàn diện, bền vững, công tác thi đua, khen thưởng trong giai đoạn 2026-2030, cần tập trung thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ và giải pháp sau:

1. Đẩy mạnh tuyên truyền học tập tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua ái quốc; phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng; kết quả Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Sơn La lần thứ VI đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhằm cổ vũ, lôi cuốn, động viên được nhiều tập thể, cá nhân tiếp tục tham gia phong trào thi đua. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, sự chỉ đạo điều hành của chính quyền các cấp trong ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong tham gia phong trào thi đua và công tác khen thưởng.

2. Rà soát, bổ sung, ban hành các quy định, quy chế về công tác thi đua, khen thưởng phù hợp với thực tiễn và quy định mới nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng. Tổ chức các phong trào thi đua có mục tiêu thiết thực, cụ thể, có tính đột phá, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện các phong trào thi đua "Sơn La thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, giai đoạn 2025-2030", "Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030", ...Chú trọng phát động các phong trào thi đua chuyên đề, đột xuất gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhằm phấn đấu thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch 05 năm (2026 - 2030).

3. Không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng công tác khen thưởng, đảm bảo kịp thời, chính xác, đúng quy định. Chú trọng khen thưởng công nhân, nông dân, người trực tiếp lao động ở cơ sở. Chú ý khen thưởng, vinh danh các tập thể, cá nhân có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, phát triển khoa học công nghệ, lao động giỏi, lao động sáng tạo nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả. Quan

tâm khen thưởng, tôn vinh doanh nghiệp có nhiều thành tích trong phát triển kinh tế - xã hội. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng các cấp cần đề ra các giải pháp hữu hiệu để tăng tỷ lệ khen thưởng cho người lao động trực tiếp.

4. Chú trọng nhân rộng các điển hình tiên tiến, các mô hình mới, nhân tố mới. Các cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn tỉnh cần có kế hoạch cụ thể để bồi dưỡng, xây dựng các mô hình mới, nhân tố mới từng năm và cả giai đoạn. Tích cực, chủ động, tăng cường công tác phối hợp giữa cơ quan chuyên trách thi đua, khen thưởng với các cơ quan truyền thông trong phát hiện, bồi dưỡng nhân điển hình tiên tiến.

5. Gắn công tác thi đua, khen thưởng với nâng cao đạo đức, trách nhiệm thực thi công vụ và học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ theo tinh thần Nghị quyết TW4 khóa XII của Đảng.

6. Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và vai trò tham mưu của cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng các cấp; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực hiệu quả hoạt động, công tác của đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng từ tỉnh đến cơ sở.

Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TĐKT TW;
- Sở Nội vụ;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, D.Thanh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Việt